

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 23 - 6 - 2026

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như –Thư ký Tòa án nhân dân
 ưc 4 - Cần Thơ.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 573/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

- Bị can Huỳnh Công Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi cư trú” từ ngày 26/02/2026 đến nay tại xã T, tỉnh An Giang. Có mặt.

Anh **Tổng Văn L** – sinh năm 1988, chị **Nguyễn Thị Cẩm H1** – sinh năm 1998 (cha, mẹ của cháu Tổng Gia N – sinh ngày 27/11/2020). Cư trú: Ấp C, xã C, tỉnh An Giang. Có mặt.

- Bà **Dương Thị N1** - sinh năm 1974. Vắng mặt.
Cư trú: Ấp N, xã N, tỉnh An Giang.

- Chị **Trương Thị Huỳnh M** – sinh năm 1993. Vắng mặt
Cùng cư trú: Ấp D, xã T, thành phố Cần Thơ.

1

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 24/02/2025 Huỳnh Công Đ điều khiển xe mô tô biển số 68T1-292.19 một mình đi từ nhà ở ấp T, xã T, tỉnh An Giang trên Quốc lộ H, hướng từ xã T, tỉnh An Giang đến phường T, thành phố Cần Thơ. Khi đến trạm tín hiệu đèn giao thông (đèn xanh đỏ), số A thuộc ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ thì có tín hiệu đèn đỏ nên Đ cho xe chạy chậm lại, trả số xe về số 1, khi đèn giao thông chuyển sang màu xanh thì Đ tăng ga chạy, chuyển số xe sang số 2. Lúc này tốc độ xe của Đ là khoảng 15-20 km/giờ, phía trước có xe mô tô biển số 67T1-6296 do chị Nguyễn Thị Cẩm H1 điều khiển chở cháu Tổng Gia N ngồi trước và bà Dương Thị N1 ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều. Đ điều khiển xe mô tô từ phía sau chạy vượt lên bên trái xe của chị H1, khi xe chưa qua hết xe của chị H1, lúc này Đ nhìn thấy phía trước có xe ngược chiều chạy đến chuyển hướng sang trái chạy về hướng xã C nên Đ điều khiển xe lách về bên phải hướng đi dẫn đến phần đuôi xe của Đ (bộ phận giảm thanh - pô xe) va chạm vào phần đầu xe (mở vè) của xe do chị H1 điều khiển, bị va chạm bất ngờ làm xe chị H1 bị lạc tay lái qua phần đường bên trái va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 65H - 020.84 do anh Nguyễn Đình H2 điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả làm chị H1, bà N1 và cháu Gia N té ngã xuống lộ bị thương và được đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 110/KLTTCT-TTPYCT ngày 26/09/2025 của Trung tâm pháp y thành phố C kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tổng Gia N là 75%.

Đối với bà Dương Thị N1 và chị Nguyễn Thị Cẩm H1 đã từ chối giám định thương tích của mình.

- Tại Kết luận giám định số 370/KL-KTHS ngày 05/02/2026 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết va chạm, chiều hướng dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 68T1-292.19 và xe mô tô biển số 67T1-6296:

+Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen, đỏ mặt ngoài phía sau bên phải ốp pô và pô xe mô tô biển số 68T1-292.19, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết phía trước bên trái xe mô tô biển số 67T1-6296 (trượt xước, mất chất màu đen mặt ngoài cánh yếm; trượt xước, mất chất màu đỏ mặt ngoài bên trái cung trước chắn bùn bánh trước) có chiều sau về trước, từ trái sang phải.

+ Dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 67T1-6296 (trượt xước, bám chất màu đen mặt kính bên phải đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, ốp phía trên đèn chuyển hướng) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với phương tiện khác khi xe mô tô biển số 67T1-6269 đã ngã xuống mặt đường.

+ Khi va chạm, xe mô tô biển số 67T1-6296 chuyển động trên Quốc lộ H, hướng xã T đi xã T; xe mô tô biển số 68T1-292.19 chuyển động bên trái cùng chiều với xe mô tô biển số 67T1-6296.

+ Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 68T1-292.19 với xe mô tô biển số 67T1- 6296 chiếu xuống mặt đường nằm ở phần đường bên phải trên Quốc lộ H, hướng xã T đi hướng xã T.

- Tại Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 27/02/2026 của Phòng K, Công an thành phố C kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video mẫu cần giám định Ký hiệu A1. Không đủ cơ sở xác định tệp video Ký hiệu A2 có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video hay không. Do nội dung hình ảnh video được ghi lại qua màn hình của thiết bị khác phát video đó (tương tự điện thoại di động).

- Quá trình kiểm tra không tìm thấy chất ma túy trong hơi thở của Huỳnh Công Đ vào ngày 25/02/2025.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Tổng Gia N và bị cáo Huỳnh Công Đ đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 131.500.000 đồng, hiện tại Dương đã bồi thường xong; đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 65H-020.84, xe mô tô biển số 68T1-292.19 và xe mô tô biển số 67T1-6296, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật.

* Tại Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Huỳnh Công Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Công Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Công nhận bị cáo Huỳnh Công Đ đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại có đại diện là chị Nguyễn Thị Cẩm H1 nhận với tổng cộng số tiền là 131.500.000 đồng (*một trăm ba mươi một triệu, năm trăm ngàn đồng*) xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 68T1-292.19 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 68T1-292.19 cho Huỳnh Công Đ; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 67T1-6296 cho bà Dương Thị N1 xong.

+ Trả lại Huỳnh Công Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1, sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu vàng (vàng đồng), trên mũ có ghi “Bưu điện K1”; 01 áo sơ mi tay dài, màu xanh; 01 quần sọt, màu đen. Do không có giá trị sử dụng, không có yêu cầu nhận lại.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng khác được thu thập trong quá trình điều tra và qua thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy có cơ sở xác định: Vào ngày 24/02//2025, Huỳnh Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T1-292.19 vượt xe phía trước cùng chiều là xe mô tô biển kiểm soát 67T1-6296 do chị Nguyễn Thị Cẩm H3 điều khiển chở cháu Nguyễn Gia N2 và bà Dương Thị N1, bị cáo vượt xe không đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm cháu Nguyễn Gia N2 bị thương tích tổn hại sức khỏe 75%. Hành vi bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, cụ thể là vi phạm khoản 3, 5, 6 Điều 14 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây hậu quả như trên. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi có lỗi vô ý.

Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Huỳnh Công Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ thì người điều khiển phương tiện phải thật sự tập trung chú ý quan sát, tuân thủ các nguyên tắc, quy định về an toàn giao thông, để tránh xảy ra các lỗi vi phạm và đặc biệt là các tình huống dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, do thiếu sự tập trung, cầu thả khi điều khiển xe nên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông nói trên. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong được đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Công Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Công Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận bị cáo Huỳnh Công Đ đã thoản thuận bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho bị hại có đại diện là chị Nguyễn Thị Cẩm H1 nhận với tổng cộng số tiền là 131.500.000 đồng (*một trăm ba mươi một triệu, năm trăm ngàn đồng*) xong, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 68T1-292.19 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 68T1-292.19 cho Huỳnh Công Đ; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 67T1-6296 cho bà Dương Thị N1 xong.

- Trả lại Huỳnh Công Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 mũ bảo hiểm màu vàng (vàng đồng), trên mũ có ghi “Bưu điện K1”; 01 áo sơ mi tay dài, màu xanh; 01 quần sọt, màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Huỳnh Công Đ phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.